

Số: 150/2016/TT-BTC

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2016

THÔNG TƯ

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng; giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng; giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cho các tổ chức không phải là ngân hàng

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân hàng nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt; Nghị định số 80/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng; thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng; hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cho các tổ chức không phải là ngân hàng như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng; giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng; giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cho các tổ chức không phải là ngân hàng.

Điều 2. Đối tượng nộp lệ phí

Tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng; giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng; giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cho các tổ chức không phải là ngân hàng phải nộp lệ phí theo hướng dẫn tại Thông tư này.

Điều 3. Tổ chức thu lệ phí

Ngân hàng nhà nước Việt Nam có nhiệm vụ tổ chức thu, kê khai, nộp lệ phí theo hướng dẫn tại Thông tư này.

Điều 4. Mức thu lệ phí

1. Mức thu lệ phí

STT	Tên lệ phí	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)
1	Lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng		
a	Lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng		
	Cấp lần đầu	01 giấy phép	140.000.000
	Cấp đổi, bổ sung, gia hạn	01 giấy phép	70.000.000
b	Lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng		
	Cấp lần đầu	01 giấy phép	70.000.000
	Cấp đổi, bổ sung, gia hạn	01 giấy phép	35.000.000
c	Lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tài chính vi mô và quỹ tín dụng nhân dân		
	Cấp lần đầu	01 giấy phép	200.000
	Cấp đổi, bổ sung, gia hạn	01 giấy phép	100.000